

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2022/HS-ST
Ngày 30-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thảo

2. Ông Nguyễn Thanh Cần

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thuyền – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 112/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: /2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Văn N, sinh năm 1988, tại Bạc Liêu; nơi cư trú: Ấp B, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị Q; tiền sự: Không, tiền án: Năm 2021, bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 04 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án sơ thẩm số 10/2021/HS-ST ngày 10/3/2021 (bị cáo chấp hành xong ngày 14/11/2021).

Nhân thân: Năm 2022, bị TAND thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo bản án số 106/2022/HS-ST ngày 20/4/2022; bị TAND thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 09 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam, giữ theo Bản án số 25/2022/HS-ST ngày 28/4/2022; bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu truy tố về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự, tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKS-HS ngày 15/4/2022.

Bị cáo bị tạm giam trong vụ án khác; (Bị cáo có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

- Bị hại: Ông Phan Thanh X, sinh năm 1995; nơi cư trú: Khu phố P, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Trần Thị H, sinh năm 1975; nơi cư trú: Khu phố P, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương. (vắng mặt)

- Người làm chứng: Ông Phan Văn Đ. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn N là phạm nhân đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bạc Liêu. Ngày 22/10/2021, Trần Văn N trốn khỏi Trại tạm giam Công an tỉnh Bạc Liêu và đi đến địa bàn tỉnh Bình Dương.

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 26/10/2021, Trần Văn N đi bộ trên đoạn đường thuộc tổ 1, khu phố P, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Khi đi ngang qua tiệm điện thoại di động S, do ông Phan Thanh X làm chủ, Trần Văn N nhìn thấy phía trước tiệm điện thoại có 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, biển số 67L2-195.84 đang dựng ở đây, trên xe 67L2-195.84 có cắm sẵn chìa khóa nên N nảy sinh ý định chiếm đoạt. Thực hiện ý định, N quan sát xung quanh thấy không có người trông coi nên đi đến ngồi lên xe 67L2-195.84, khởi động xe và điều khiển xe đi về hướng ngã tư cây xăng Hạnh Nguyên. Cùng lúc này, ông X từ trong tiệm điện thoại đi ra nhìn thấy liền tri hô và điều khiển xe đuổi theo. N điều khiển xe 67L2-195.84 chạy đến ngã tư cây xăng Hạnh Nguyên thuộc phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương nhưng vẫn thấy ông X đuổi theo nên bỏ lại xe 67L2-195.84 rồi chạy bộ vào nhà người dân gần đó nhưng bị ông X và một số người dân bắt giữ.

Sau đó, ông X giao N cho Công an phường T1. Công an phường T1 tiến hành bàn giao Trần Văn N cùng với xe mô tô 67L2-195.84 cho Công an phường T. Công an phường T tiếp nhận, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, biển số 67L2-195.84. Sau đó, Công an phường T chuyển hồ sơ, vật chứng thu giữ cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý điều tra theo thẩm quyền. Do xác định Trần Văn N là đối tượng truy nã của Công an tỉnh Bạc Liêu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tiến hành thông báo và bàn giao Trần Văn N cho Công an tỉnh Bạc Liêu.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 1788/KLTS-TTHS ngày 15/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản kết luận xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, biển số 67L2-195.84 (đã qua sử dụng) tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 15.700.000 đồng.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, biển số 67L2-195.84, quá trình điều tra xác định xe do bà Trần Thị H (bà H là mẹ của ông Phan Thanh X) đứng tên đăng ký sử dụng. Ngày 26/10/2021, bà H giao xe này cho ông

X sử dụng, sau khi sử dụng ông X để xe ở trước cửa tiệm điện thoại thì bị N chiếm đoạt. Ngày 21/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên đã trả lại xe 67L2-195.84 cho bà H. Về trách nhiệm dân sự, ông X, bà H không có yêu cầu.

Tại bản Cáo trạng số 119/CT-VKS.TU ngày 05 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trần Văn N về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội Trộm cắp tài sản.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn N mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo không có ý kiến gì với nội dung cáo trạng. Tại đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bạc Liêu nên đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, bị cáo cam kết không khiếu nại đối với các cơ quan tiến hành tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về việc tham gia phiên tòa của những người tham gia tố tụng: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Quá trình điều tra, lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng không mâu thuẫn với nhau và với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị hại cũng không có yêu cầu gì đối với bị cáo. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đồng ý xét xử vắng mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng theo quy định tại Điều 290, 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, có đủ cơ sở

kết luận: Ngày 26/10/2021, tại tổ 1, khu phố P, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương, Trần Văn N đã lén lút chiếm đoạt của ông Phan Thanh X 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, biển số 67L2195.84 có trị giá là 15.700.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi, tham lam nên đã cố ý phạm tội. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã bị kết án, chưa chấp hành xong hình phạt tù nhưng lại tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, nhận thấy bị cáo đã bị kết án, chưa chấp hành xong hình phạt tù nhưng lại bỏ trốn khỏi nơi giam giữ và tiếp tục phạm tội là thể hiện sự coi thường, bất chấp pháp luật nên cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Ngoài ra, bị cáo còn bị TAND thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tại bản án số 106/2022/HS-ST ngày 20/4/2022 và bị TAND thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 09 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam, giữ tại Bản án số 25/2022/HS-ST ngày 28/4/2022. Do đó, căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả ba bản án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội Trộm cắp tài sản.
2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 56 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Văn N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 01 năm 09 tháng tù tại bản án số 106/2022/HS-ST ngày 20/4/2022 của TAND thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương và hình phạt 09 tháng tù tại Bản án số

25/2022/HS-ST ngày 28/4/2022 của TAND thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, buộc bị cáo Trần Văn N phải chấp hành hình phạt chung của cả 03 bản án là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/11/2021.

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Văn N phải nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- CCTHADS thị xã Tân Uyên;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

Phạm Ngọc Trung